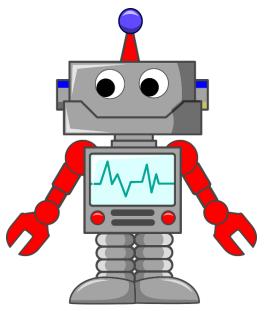
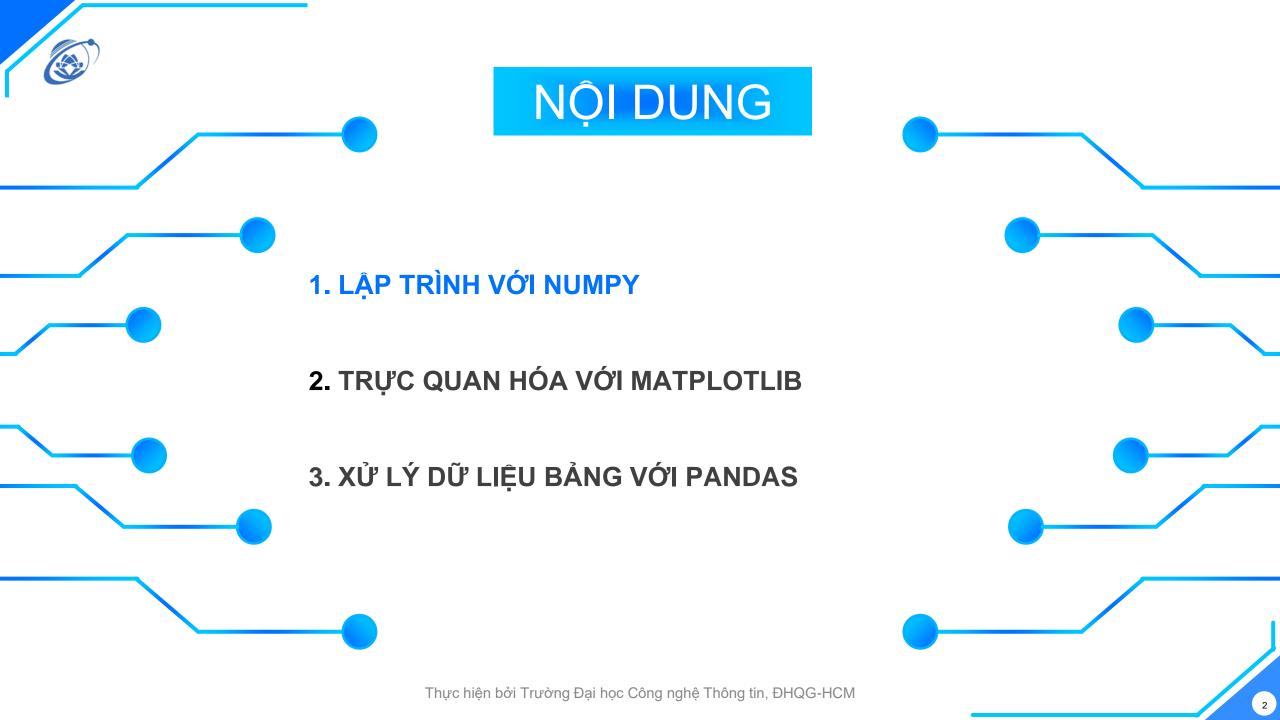
#### CS116 – LẬP TRÌNH PYTHON CHO MÁY HỌC

**BÀI 02** 

# LẬP TRÌNH VỚI NUMPY – MATPLOTLIB - PANDAS



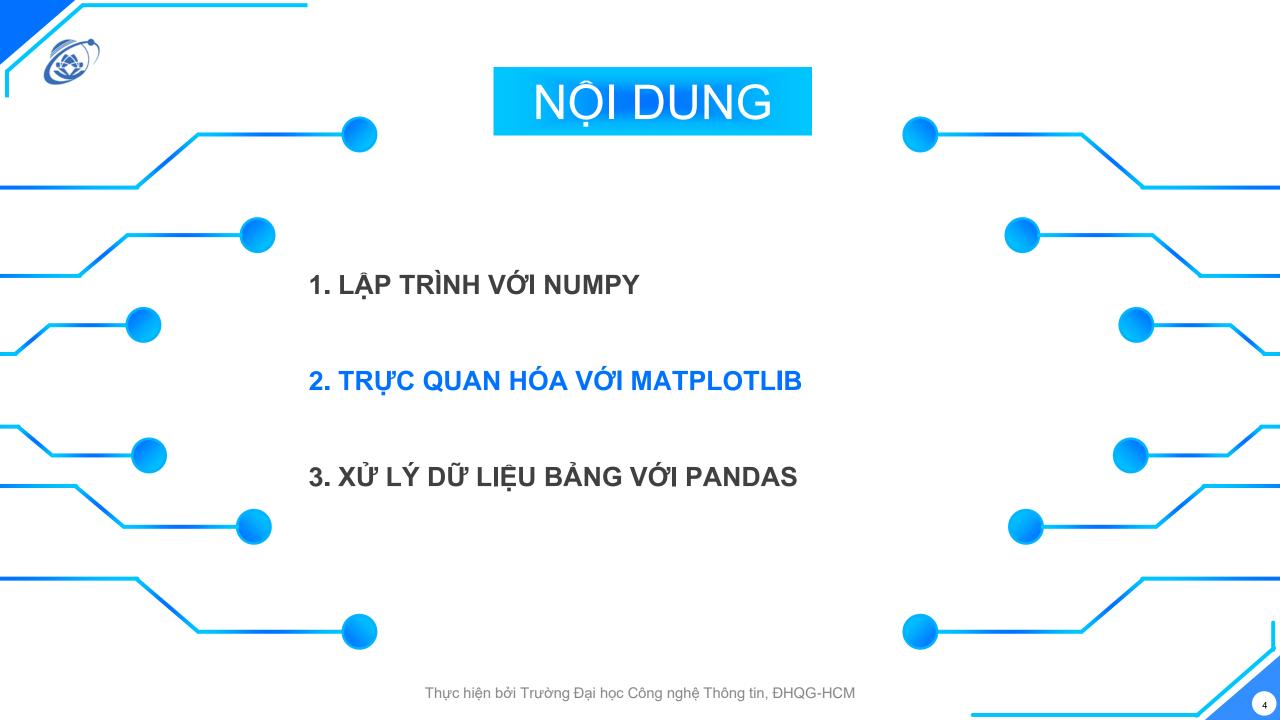
TS. Nguyễn Vinh Tiệp



#### Thư viện Numpy

- Giới thiệu: là thư viện tính toán khoa học, hiệu năng cao và phổ biến trong Python, thực hiện trên vector, ma trận, tensor...
- Một số chủ đề chính:
  - Array Indexing slicing
  - Kiểu dữ liệu
  - Copy và View dữ liệu
  - Array shape và Reshape
  - Lặp trên Array
  - Nhập tách Array
  - Tìm kiếm trên Array

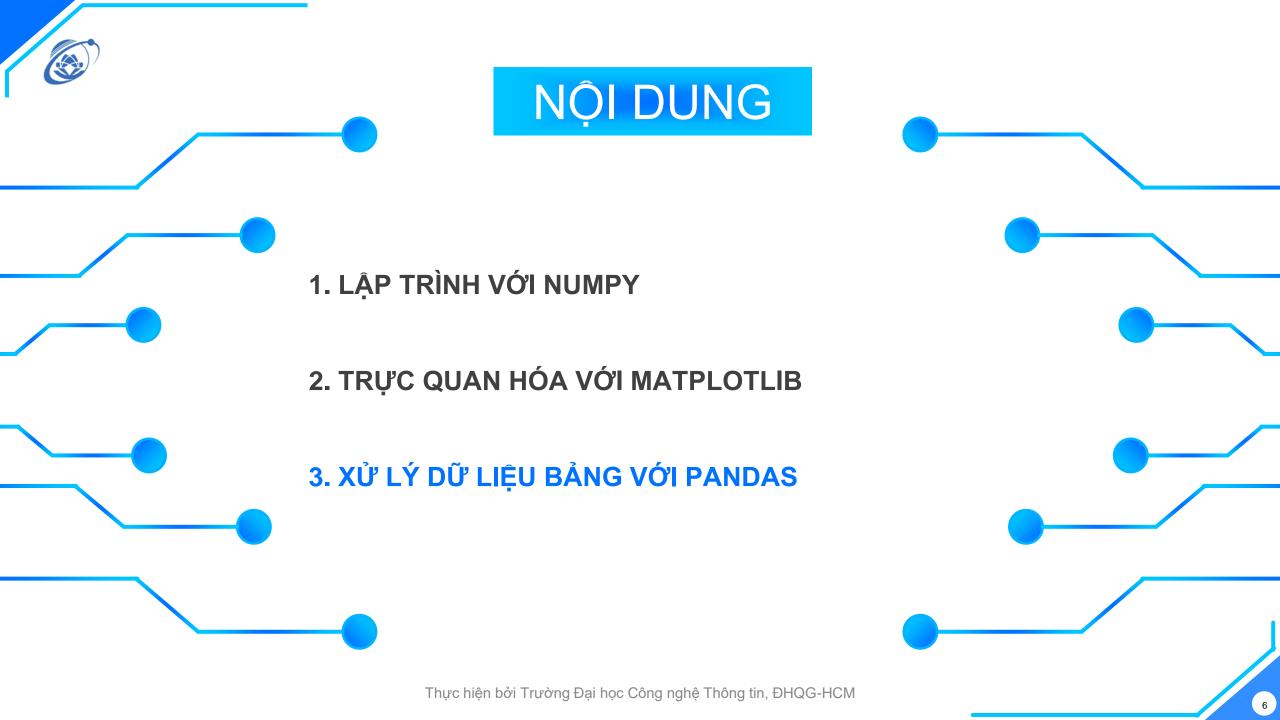
Tham khảo file Colab



#### Thư viện Matplotlib

- Giới thiệu: là thư viện trực quan hóa phổ biến trên ngôn ngữ Python
- Một số chủ đề chính:
  - Hàm Plot
  - Vẽ với Subplot
  - Các loại biểu đồ
  - Load và hiển thị ảnh

Tham khảo file Colab



#### Thư viện Pandas

- Giới thiệu: là thư viện xử lý dữ liệu bảng phổ biến trên Python
- Một số chủ đề chính:
  - Khởi tạo bảng
  - Gom nhóm dữ liệu
  - Nối dữ liệu
  - Thay đổi giá trị
  - Trích xuất dữ liệu
  - Mở rộng dữ liệu
  - Vẽ biểu đồ cơ bản

#### Khởi tạo

- Tao DataFrame
  - Khai báo dữ liệu theo cột

```
import pandas as pd

df = pd.DataFrame({
    "X" : [13, 30, 'A'],
    "Y" : [15, 32, 'B'],
    "Z" : [10, 29, 'O'],
    "T" : [12, 28, 'AB']},
    index = [1, 2, 3]
)
```

	X	Y	Z	Т
1	13	15	10	12
2	30	32	29	28
3	Α	В	O	AB

#### **Khởi tạo**

- Tao DataFrame
  - Load dữ liệu từ file csv (bảng)

```
stocks = pd.read_csv('stocks.csv')
```

	date	symbol	open	high	low	close	volume
0	2019-03-01	AMZN	1655.13	1674.26	1651.00	1671.73	4974877
1	2019-03-04	AMZN	1685.00	1709.43	1674.36	1696.17	6167358
2	2019-03-05	AMZN	1702.95	1707.80	1689.01	1692.43	3681522
3	2019-03-06	AMZN	1695.97	1697.75	1668.28	1668.95	3996001



Quy ước:

Cột (column)

Chỉ mục (index)

		da	ite	symbol	open	high	low	close	volume	
ĺ	0	2019-03-0	01	AMZN	1655.13	1674.26	1651.00	1671.73	4974877	
I	1	2019-03-0	04	AMZN	1685.00	1709.43	1674.36	1696.17	6167358	
l	2	2019-03-0	05	AMZN	1702.95	1707.80	1689.01	1692.43	3681522	Mẫu quan s
	3	2019-03-0	06	AMZN	1695.97	1697.75	1668.28	1668.95	3996001	(observation
-1										

Cột dữ liệu (Variable)

#### Gom nhóm dữ liệu

Gom nhóm dữ liệu với phương thức pivot

```
stocks.pivot(index='date', columns='symbol', values='close')
```

symbol	AAPL	AMZN	GOOG	
date				
2019-03-01	174.97	1671.73	1140.99	
2019-03-04	175.85	1696.17	1147.80	
2019-03-05	175.53	1692.43	1162.03	
2019-03-06	174.52	1668.95	1157.86	
2019-03-07	172.50	1625.95	1143.30	

#### **Gom nhóm dữ liệu**

Gom nhóm dữ liệu với phương thức pivot

```
stocks.pivot(index='date', columns='symbol', values=['close', 'volume'])
```

	close			volume			
symbol	AAPL	AMZN	GOOG	AAPL	AMZN	GOOG	
date							
2019-03-01	174.97	1671.73	1140.99	25886167.0	4974877.0	1450316.0	
2019-03-04	175.85	1696.17	1147.80	27436203.0	6167358.0	1446047.0	
2019-03-05	175.53	1692.43	1162.03	19737419.0	3681522.0	1443174.0	
2019-03-06	174.52	1668.95	1157.86	20810384.0	3996001.0	1099289.0	
2019-03-07	172.50	1625.95	1143.30	24796374.0	4957017.0	1166559.0	

#### Gom nhóm dữ liệu

Gom nhóm dữ liệu với phương thức pivot\_table

	close	volume
symbol		
AAPL	174.674	23733309.4
AMZN	1671.046	4755355.0
GOOG	1150.396	1321077.0

#### Nối dữ liệu

Nối dữ liệu theo chiều dọc với concat (mặc định axis=0)

```
# Nõi hai data frame theo chiều dọc
df1 = pd.DataFrame({
    "X" : ['A', 'B', 'O', 'AB'],
    "Y" : [15, 12, 10, 12],
    "Z" : [30, 28, 23, 29]},
    index = [1, 2, 3, 4])
df2 = pd.DataFrame({
    "X" : ['O', 'A', 'B'],
    "Y" : [20, 21, 22],
    "Z" : [32, 30, 20],
    "T" : [1, 0, 1]},
    index = [1, 2, 3])

df_new = pd.concat([df1, df2])
```

	X	Y	Z	т
1	Α	15	30	NaN
2	В	12	28	NaN
3	О	10	23	NaN
4	AB	12	29	NaN
1	О	20	32	1.0
2	Α	21	30	0.0
3	В	22	20	1.0

#### Nối dữ liệu

Nối dữ liệu theo chiều ngang với concat (axis=1)

```
# Nõi hai data frame theo chiều ngang
df1 = pd.DataFrame({
    "X" : ['A', 'B', 'O', 'AB'],
    "Y" : [15, 12, 10, 12],
    "Z" : [30, 28, 23, 29]},
    index = [1, 2, 3, 4])

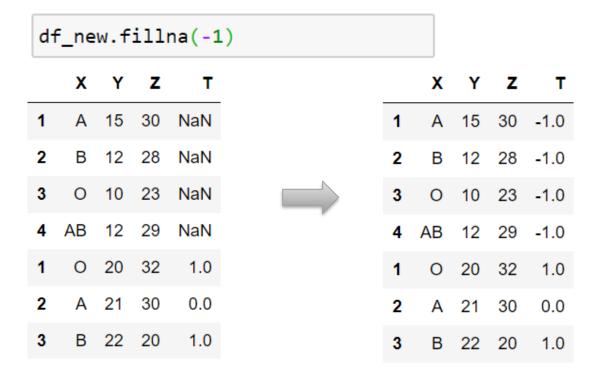
df2 = pd.DataFrame({
    "U" : [0, 1, 0],
    "V" : [20, 1, 6]},
    index = [1, 2, 3])

pd.concat([df1, df2], axis=1)
```

	X	Y	Z	U	V
1	Α	15	30	0.0	20.0
2	В	12	28	1.0	1.0
3	О	10	23	0.0	6.0
4	AB	12	29	NaN	NaN

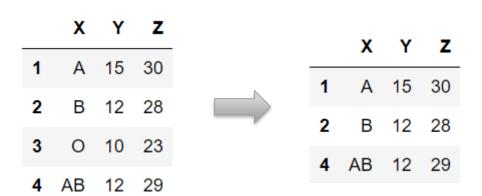
#### Diền giá trị

Điền giá trị khuyết với fillna(value)



Lấy tập con theo dòng

```
# Lấy tập con theo dòng
sub_df = df1[df1.Y > 10]
```



Lấy tập con theo dòng

Lấy tập con theo cột

```
# Lấy tập con gồm nhiều cột
columns = df1[['X', 'Z']]
```

	X	Y	Z
1	Α	15	30
2	В	12	28
3	0	10	23
4	AB	12	29

Lấy tập con theo cột

```
# Lấy tập con của một cột
colX = df1.X
# hoặc
colX = df1['X']
```

```
X Y Z

1 A 15 30
2 B 12 28
3 O 10 23
4 AB 12 29

Name: X, dtype: object
```

#### Mở rộng dữ liệu

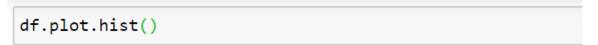
Tạo thêm cột mới

stocks['value'] = stocks.close\*stocks.volume

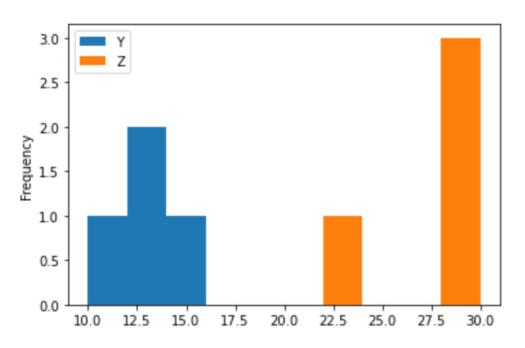
	date	symbol	open	high	low	close	volume	value
0	2019-03-01	AMZN	1655.13	1674.26	1651.00	1671.73	4974877	8.316651e+09
1	2019-03-04	AMZN	1685.00	1709.43	1674.36	1696.17	6167358	1.046089e+10
2	2019-03-05	AMZN	1702.95	1707.80	1689.01	1692.43	3681522	6.230718e+09
3	2019-03-06	AMZN	1695.97	1697.75	1668.28	1668.95	3996001	6.669126e+09
4	2019-03-07	AMZN	1667.37	1669.75	1620.51	1625.95	4957017	8.059862e+09

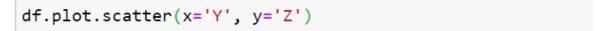
#### Vẽ biểu đồ cơ bản

Hàm plot và scatter

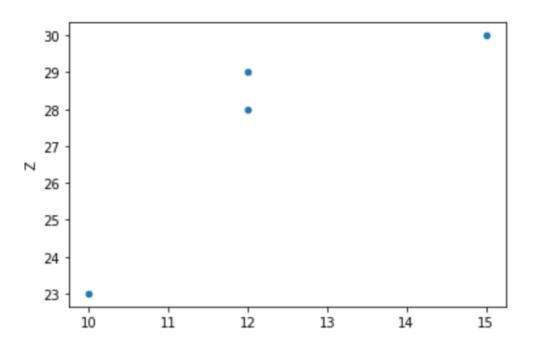


<matplotlib.axes.\_subplots.AxesSubplot at 0x2545b11a7c0>





<matplotlib.axes.\_subplots.AxesSubplot at 0x2545b1bc730>





## BÀI QUIZ VÀ HỎI ĐÁP